

UBND XÃ ĐẮK HÒA
TT HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/TTr-TTHTCD

Đăk Hòa, ngày 03 tháng 12 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” xã Đăk Hòa năm 2022

Kính gửi:

- UBND huyện Đăk Song;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đăk Song.

Căn cứ vào biên bản tự kiểm tra, đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” xã Đăk Hòa.

Hội nghị đã tự chấm điểm và thống nhất với tổng số điểm là: 83 điểm (có biên bản chấm điểm, phiếu chấm điểm và báo cáo đánh giá kết quả xây dựng “Cộng đồng học tập” kèm theo).

Vậy Trung tâm “Học tập cộng đồng” xã Đăk Hòa làm tờ trình kính đề nghị UBND huyện Đăk Song, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đăk Song xem xét đánh giá “Cộng đồng học tập” xã Đăk Hòa theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. TTHT CỘNG ĐỒNG
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc đánh giá, xếp loại “ Cộng đồng học tập “ xã Đăk Hòa năm 2022

Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại UBND xã Đăk Hòa Trung tâm học tập cộng đồng xã Đăk Hòa tổ chức cuộc họp để đánh giá, xếp loại cộng đồng học tập của xã năm 2022;

THÀNH PHẦN GỒM CÓ:

- Chủ tọa: Ông: Nguyễn Thanh Hùng – PCT UBND xã - Giám Đốc TTHTCĐ xã
- Bà: Trần Thị Oanh– Hiệu trưởng trường Mầm non Vành khuyên – Phó Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng xã
- Bà: Nguyễn Thị Vân Anh - Công chức VH – Phó Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng xã – Thư ký.
- Bà: Phan Thị Huyền – Công chức kế toán– thành viên trung tâm học tập cộng đồng xã;
- Bà: Nguyễn Thị Yêu - CB văn thư – thành viên trung tâm học tập cộng đồng xã;

NỘI DUNG:

Ông Nguyễn Thanh Hùng– PCT UBND – Giám Đốc Trung tâm học tập xã thông qua các tiêu chí đánh giá, cho điểm “ Cộng đồng học tập” xã năm 2020 theo Thông tư số 44/2014/TT – BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2014.

Qua quá trình trao đổi, thảo luận cuộc họp đã thống nhất đánh giá, cho điểm “ Cộng đồng học tập” xã Đăk Hòa năm 2022 cụ thể như sau:

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền cấp xã: 5 điểm
2. Hoạt động của ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp xã: 7 điểm
3. Sự tham gia, phối hợp của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức trên địa bàn cấp xã: 4 điểm
4. Mạng lưới và hoạt động của các cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa trên địa bàn cấp xã: 15 điểm
5. Kết quả phổ cập giáo dục - xóa mù chữ: 14 điểm
6. Công bằng xã hội trong giáo dục: 6 điểm
7. Kết quả học tập, bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ, công chức cấp xã: 6 điểm
8. Kết quả học tập thường xuyên của người lao động (từ 15 tuổi trở lên): 3 điểm
9. Kết quả xây dựng “Gia đình hiếu học”, “Cộng đồng khuyến học/Cộng đồng học tập thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương”: 2 điểm
10. Kết quả xây dựng thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương được công nhận danh hiệu “Khu dân cư văn hóa”: 4 điểm

11. Giảm tỷ lệ hộ nghèo: 3 điểm
 12. Thực hiện bình đẳng giới: 6 điểm
 13. Đảm bảo vệ sinh, môi trường: 4 điểm
 14. Chăm sóc sức khỏe cộng đồng: 4 điểm
 15. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội: 3 điểm
- Tổng cộng: 83 điểm.

Căn cứ vào số điểm cuộc họp thống nhất xếp loại “ Cộng đồng học tập” năm 2022 của UBND xã đạt loại khá.

Biên bản kết thúc vào lúc 11h giờ 30 phút cùng ngày sau khi đã thông qua cho tất cả các thành phần về tham dự cùng nghe và thống nhất./.

Thư ký

AN

Nguyễn Thị Vân Anh

Chủ tọa



Nguyễn Thanh Hằng

PHỤ LỤC

BẢNG ĐÁNH GIÁ, CHO ĐIỂM “CỘNG ĐỒNG HỌC TẬP” CẤP XÃ

(Theo Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2014)

TIÊU CHÍ	Mức điểm theo yêu cầu	Điểm đạt được	CÁC MINH CHỨNG
1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền cấp xã (8 điểm)			
1.1. Cấp ủy Đảng, chính quyền có Nghị quyết/Chỉ thị/Quyết định về xây dựng xã hội học tập và thành lập ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập (XD XHHT)	2	2	- Chương trình số 06/CTr-UBND xã Đăk Hòa, ngày 08/12/2021 về Chương trình công tác trọng tâm năm 2022 - Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 của UBND xã Đăk Hòa về việc thành kiện toàn ban chỉ đạo, quy chế hoạt động của ban chỉ đạo, thông báo phân công nhiệm vụ cho các thành viên của trường ban chỉ đạo
1.2. Nhiệm vụ xây dựng “Cộng đồng học tập” được đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội hằng năm của HĐND, UBND	2	1	- Chương trình công tác công tác năm 2022 của UBND nhiệm vụ xây dựng “Cộng đồng học tập” vào các văn bản trên
1.3. Hằng năm có dành kinh phí từ ngân sách của xã để hỗ trợ các hoạt động tuyên truyền, giáo dục cho người lớn (ngoài kinh phí hỗ trợ của nhà nước theo Quyết định 89)	2	1	- bảng thanh toán phụ cấp trung tâm học tập cộng đồng
1.4. Cấp ủy Đảng, chính quyền thường xuyên chỉ đạo, giám sát tiến độ và kết quả xây dựng XHHT	2	1	
2. Hoạt động của ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp xã (8 điểm)			
2.1. Ban chỉ đạo xây dựng được kế hoạch phù hợp với nhu cầu học tập của người dân và thực tế của địa phương	2	2	Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 29/11/22021 của UBND xã Đăk Hòa về thực hiện đề án XD XHHT giai đoạn 20221-2030 trên địa bàn Xã Đăk Hòa. Kế hoạch số 78/KH-UBND, ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND xã về tổ chức tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2022

2.2. Ban chỉ đạo thường xuyên giám sát, đánh giá, tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, khen thưởng kịp thời	2	2	Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022 Kế hoạch tự kiểm tra đánh giá xếp loại cộng đồng học tập năm 2022 Báo cáo kết quả phổ cập xóa mù chữ năm 2022 xã Đăk Hòa
2.3. Các thành viên trong ban chỉ đạo được phân công cụ thể và hoạt động thường xuyên và hiệu quả	2	2	Thông báo phân công nhiệm vụ các thành viên ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập trên địa bàn xã Đăk Hòa số 01//TB-BCĐ
2.4. Công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về học tập suốt đời, XD XHHT, XD "Cộng đồng học tập" được triển khai thường xuyên và có hiệu quả	2	1	- Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 1/3/2022 tuyên truyền thực hiện xây dựng xã hội học tập năm 2022 trên địa bàn xã Đăk Hòa - Công văn số 16/UBND-VHXXH ngày 21/2/2022 của UBND xã đăk hòa về việc tuyên truyền triển khai đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 - Nhật ký dài
3. Sự tham gia, phối hợp của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức trên địa bàn cấp xã (8 điểm)			
3.1. Có cơ chế phối hợp giữa ban ngành, đoàn thể, các tổ chức trong xây dựng XHHT, trong đó hội khuyến học giữ vai trò nòng cốt	2	1	- Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 1/3/2022 tuyên truyền thực hiện xây dựng xã hội học tập năm 2022 trên địa bàn xã Đăk Hòa
3.2. Nhiệm vụ tổ chức học tập suốt đời (HTSD) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân ở địa phương được đưa vào kế hoạch công tác hằng năm của các ban ngành, đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp	2	1	
3.3. Có sự lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát chặt chẽ, thường xuyên của cấp ủy Đảng, HĐND và chính quyền địa phương đối với sự tham gia, phối hợp của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức trong xây dựng XHHT. Hằng năm, tổ chức hội nghị liên tịch	2	1	
3.4. Có sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm hằng năm về	2	1	

sự phối kết hợp			
4. Mạng lưới và hoạt động của các cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa trên địa bàn cấp xã (15 điểm)			
4.1. Có đủ các trường mầm non/ mẫu giáo/nhà trẻ/nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập đáp ứng nhu cầu học của trẻ theo quy định của Điều lệ trường mầm non	2	2	Quyết định thành lập trường
4.2. Có ít nhất một trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2	2	2	Quyết định số 912/ ngày 27/5/2022 của ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ
4.3. Có đủ trường tiểu học/lớp tiểu học trong các trường phổ thông nhiều cấp học/trường chuyên biệt/cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học đáp ứng nhu cầu của học sinh theo quy định của Điều lệ trường tiểu học	2	2	Xã có 01 cấp : mầm non
4.4. Có ít nhất một trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2	2	2	Xã có 01 cấp : mầm non
4.5. Có đủ trường trung học cơ sở/trường phổ thông có nhiều cấp học đáp ứng nhu cầu học của học sinh theo Điều lệ trường trung học cơ sở	2	2	Xã có 01 cấp : mầm non
4.6. Có ít nhất một trường THCS đạt chuẩn quốc gia	2	2	Xã có 01 cấp : mầm non
4.7. Trung tâm học tập cộng đồng hoặc trung tâm văn hóa, thể thao-học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả được xếp loại tốt	3	2	Quyết định công nhận xếp loại TTHTCD của chủ tịch UBND huyện (được đánh giá và xếp loại theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT và của địa phương). Nếu xếp loại khá thì cho 2 điểm, xếp loại trung bình cho 1 điểm
5. Kết quả phổ cập giáo dục- xóa mù chữ (14 điểm)			
5.1. Tỷ lệ trẻ dưới 3 tuổi đến nhà trẻ, nhóm trẻ đạt 40% trở lên	2	2	Sổ danh bạ ghi danh sách trẻ dưới 3 tuổi đang được nuôi dạy ở trường mầm non và danh sách trẻ trong độ tuổi tương ứng để tính tỷ lệ ra lớp
5.2. Tỷ lệ trẻ 3-5 tuổi đến lớp mẫu giáo đạt 85% trở lên	2	2	Sổ danh bạ ghi danh sách trẻ 3- 5 tuổi ở trường mầm non và danh sách trẻ trong độ tuổi tương ứng để tính tỷ lệ ra lớp

5.3. Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi	2	2	Quyết định số 1096 của Ủy ban nhân dân huyện ngày 10/10/2022 về việc công nhận kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn huyện Đăk Song
5.4. Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3	3	3	Quyết định số 1096 của Ủy ban nhân dân huyện ngày 10/10/2022 về việc công nhận kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn huyện Đăk Song
5.5. Đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3	3	2	Quyết định số 1096 của Ủy ban nhân dân huyện ngày 10/10/2022 về việc công nhận kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn huyện Đăk Song
5.6. Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2	2	2	Quyết định công nhận đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 của UBND huyện.
6. Công bằng xã hội trong giáo dục (6 điểm)			
6.1. Có chính sách cụ thể hỗ trợ trẻ em bị thiệt thòi, có hoàn cảnh khó khăn được đến trường, lớp (trẻ em nghèo, trẻ em gái, dân tộc, trẻ khuyết tật ...)	2	2	Danh sách bảo trợ
6.2. Tích cực huy động trẻ em khuyết tật ra trường, lớp tham gia học tập hòa nhập	2	2	Không có trẻ em khuyết tật ở mức độ nhẹ
6.3. Có các hình thức tổ chức cho trẻ em khuyết tật tham gia học tập	2	2	
7. Kết quả học tập, bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ, công chức cấp xã (6 điểm)			
7.1. Tỷ lệ cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định đạt 95% trở lên (vùng khó khăn: 85% trở lên)	2	2	Danh sách cán bộ của cấp xã có ghi chức vụ (hoặc vị trí công tác), trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị, quản lý nhà nước, tin học... đã được đào tạo đến thời điểm đánh giá
7.2. Tỷ lệ cán bộ cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành theo vị trí công việc đạt 100% (vùng khó khăn: 90% trở lên)	2	2	Danh sách cán bộ của cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành theo vị trí công việc
7.3. Tỷ lệ công chức cấp xã thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm đạt 85% trở lên (vùng khó	2	2	Danh sách công chức cấp xã được bồi dưỡng từng năm của 3 năm gần nhất (chuyên đề gì?, thời gian bồi dưỡng, do cơ quan, cơ sở đào

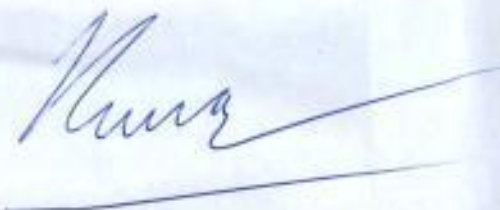
khăn: 75% trở lên)			tạo nào mở...)
8. Kết quả học tập thường xuyên của người lao động (từ 15 tuổi trở lên) (4 điểm)			
Tỷ lệ lao động nông thôn tham gia học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại trung tâm học tập cộng đồng đạt 70% trở lên	4	3	Báo cáo và danh sách thống kê lập danh sách lao động nông thôn của địa phương
9. Kết quả xây dựng "Gia đình hiếu học", " Cộng đồng khuyến học/Cộng đồng học tập thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương" (7 điểm)			
9.1. Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu "Gia đình hiếu học" đạt 70% trở lên (vùng khó khăn: 60% trở lên)	3	1	Số hộ gia đình trong cấp xã; số hộ gia đình được hội khuyến học công nhận "Gia đình hiếu học". Nếu tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu "Gia đình hiếu học" đạt từ 60-69% (vùng khó khăn: 50-59%) cho 2 điểm; đạt từ 50-59% (vùng khó khăn: 40-49%) cho 1 điểm
9.2. Tỷ lệ thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương đạt danh hiệu "Cộng đồng khuyến học/Cộng đồng học tập" đạt 60% trở lên (vùng khó khăn: 50% trở lên)	4	1	Danh sách thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương của cấp xã; các quyết định của chủ tịch UBND cấp xã công nhận thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương đạt danh hiệu " Cộng đồng khuyến học/Cộng đồng học tập". Nếu tỷ lệ thôn, ấp, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu "Cộng đồng khuyến học/Cộng đồng học tập" đạt từ 50-59% (vùng khó khăn: 40-49%) cho 3 điểm; đạt từ 40-49% (vùng khó khăn: 30-39%) cho 2 điểm; đạt dưới 40% (vùng khó khăn: 30%) cho 1 điểm
10. Kết quả xây dựng thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương được công nhận danh hiệu "Khu dân cư văn hóa" (4 điểm)			
Tỷ lệ thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương được công nhận danh hiệu "Khu dân cư văn hóa" đạt 80% trở lên (vùng khó khăn: 70% trở lên)	4	4	Danh sách thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương của cấp xã; các quyết định của chủ tịch UBND cấp huyện công nhận thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương đạt danh hiệu " Khu dân cư văn hóa". Nếu tỷ lệ thôn, ấp, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu "Khu dân cư văn hóa" đạt từ 70-79% (vùng khó khăn: 60-69%) cho 3 điểm; đạt từ 60-69% (vùng khó khăn: 50-59%) cho 2 điểm; đạt dưới 70% (vùng khó khăn: 50%) cho 1 điểm
11. Giảm tỷ lệ hộ nghèo (3 điểm)			
Tỷ lệ hộ nghèo có giảm theo hằng năm	3	3	Báo cáo kinh tế - xã hội của UBND xã trước kỳ họp HĐND cuối năm hoặc 6 tháng đầu năm và kết quả điều tra hộ nghèo (Theo Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng

			cho giai đoạn 2011- 2015). Nếu địa phương không có hộ nghèo thì cho điểm tối đa (3 điểm)
12. Thực hiện bình đẳng giới (6 điểm)			
12.1. Bảo đảm 80% trở lên các cấp lãnh đạo của chính quyền, tổ chức, đoàn thể xã có nữ tham gia quản lý	1	1	- Danh sách lãnh đạo UBND cấp xã - Danh sách cán bộ nữ làm công tác quản lý ở UBND cấp xã
12.2. Giảm bạo lực gia đình đối với phụ nữ dưới mọi hình thức	1	1	Báo cáo của hội phụ nữ cấp xã
12.3. Bảo đảm bình đẳng về cơ hội học tập đối với trẻ em trai và trẻ em gái	2	2	Danh sách trẻ em trai và gái trong độ tuổi đi học
12.4. Bảo đảm tỷ lệ cân bằng giữa nam - nữ trong tham gia các hoạt động xã hội và tham gia học tập tại trung tâm học tập cộng đồng	2	1	Thống kê, báo cáo của TTHTCĐ cấp xã (danh sách nam, nữ tham gia các hoạt động xã hội và tham gia học tập tại TTHTCĐ)
13. Đảm bảo vệ sinh, môi trường (4 điểm)			
13.1. Môi trường, cảnh quan trên địa bàn xã đảm bảo xanh-sạch-đẹp	1	1	- Có nhiều cây xanh, thường xuyên được chăm sóc và bổ sung. Đường đi lối lại trong thôn, ấp, bản, tổ dân phố và trường, trụ sở UBND xã, khuôn viên các nhà trường, ... luôn giữ sạch sẽ, đảm bảo yêu cầu cảnh quan sư phạm - Mọi người được giáo dục cách sống khoẻ mạnh và có sự hỗ trợ về y tế, về tâm lý
13.2. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh theo quy chuẩn quốc gia đạt 85% trở lên. (Vùng khó khăn: 75% trở lên)	1	1	Có hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước cho tất cả các khu vực theo quy định về vệ sinh môi trường
13.3. Chất thải, nước thải gia đình và cơ quan, xí nghiệp được thu gom và xử lý theo đúng quy định	1	1	Trong mỗi thôn (ấp, bản, tổ dân phố) đều có tổ dọn vệ sinh, khai thông cống rãnh, phát quang dọn cỏ ở đường thu gom rác thải về nơi quy định để xử lý
13.4. Không có cơ sở sản xuất kinh doanh hoạt động gây ô nhiễm môi trường	1	1	Các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn môi trường nếu trong quá trình sản xuất, chế biến có xả nước thải, chất thải rắn, mùi, khói bụi, tiếng ồn nằm trong giới hạn cho phép theo quy định

14. Chăm sóc sức khỏe cộng đồng (4 điểm)			
14.1. Vệ sinh, an toàn thực phẩm được đảm bảo	1	1	Không có người dân bị ngộ độc thực phẩm
14.2. Các dịch bệnh được khống chế hiệu quả	1	1	Không có các dịch bệnh hoặc nếu có đã được khống chế, xử lý hiệu quả
14.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 23% trở xuống	1	1	Số danh bạ ghi danh sách trẻ dưới 5 tuổi và danh sách trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi.
14.4. Bảo đảm 100% trẻ em được tiêm chủng đầy đủ	1	1	Danh sách trẻ em trong độ tuổi tiêm chủng và danh sách trẻ đã tham gia tiêm chủng theo quy định (do trạm y tế xã cung cấp)
15. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội (3 điểm)			
15.1. Giảm các vụ khiếu kiện vượt cấp	1	1	Báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND cấp xã
15.2. Giảm các tệ nạn xã hội (đánh nhau, mê tín, cờ bạc, rượu chè, ma túy, trộm cắp, ...).	2	2	Báo cáo công tác phòng chống tệ nạn xã hội của UBND cấp xã
Cộng	100	83	

Đăk Hòa, ngày tháng 12 năm 2022

GIÁM ĐỐC
(Ký tên và đóng dấu)



Số: 02/BC-TTHTCĐ

Đắk Hòa, ngày 03 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá xếp loại đơn vị học tập năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Trung tâm học tập cộng đồng xã Đắk Hòa

I. Đặc điểm tình hình

Trung tâm HTCĐ xã được đặt tại trụ sở UBND xã, đã đầy đủ về số lượng cơ cấu ban quản lý gồm 5 người, trong đó có 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, 01 thụ quỹ và 01 kế toán làm việc với hình thức kiêm nhiệm.

Ngay từ khi thành lập trung tâm đã căn cứ vào quyết định 09/QĐ-BGD&ĐT ngày 24/3/2008 và căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương đề ra quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm theo đúng chức năng và nhiệm vụ được giao.

TTHTCĐ xã Đắk Hòa đã trở thành nơi kết nối và tạo điều kiện thuận lợi cho mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi được học tập thường xuyên, học tập suốt đời.

1. Thuận lợi

Trong năm luôn được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời và sâu sát của Đảng ủy, UBND xã cùng với sự phối hợp tích cực của ban, ngành các đoàn thể trong xã đối với trung tâm học tập cộng đồng, lên phong trào của xã ngày càng phát triển. Đơn vị nhiều buổi học giáo dục, có các đồng chí của các ngành chuyên môn về mở lớp kiến thức cho nhân dân phát triển cho sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao. Nhân dân ngày càng quan tâm đến các hoạt động của trung tâm, tích cực ủng hộ về vật chất và tinh thần trong công tác xã hội hóa giáo dục, góp phần tạo ra môi trường thân thiện, sạch đẹp, nâng cao ý thức trách nhiệm cộng đồng và chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao hơn.

2. Khó khăn:

- Hiện chưa có trụ sở làm việc riêng để hoạt động, cơ sở vật chất còn thiếu chưa đáp ứng nhu cầu công việc và người học.
- Ban quản lý làm việc kiêm nhiệm, thiếu kinh nghiệm trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện hoạt động; do vậy chưa phát huy hết vai trò chức năng của mình chưa đáp ứng được mục tiêu đề ra;
- Việc phối kết hợp với các ban, ngành, đoàn thể chưa thống nhất, chưa đồng bộ, chưa thường xuyên và coi đó là nhiệm vụ của trung tâm; Trung tâm chưa có giáo viên giảng dạy phải liên kết với các cơ quan đơn vị có chức năng nên gặp khó

khăn trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động của trung tâm.

- Trung tâm hoạt động chưa độc lập và kinh phí dành cho trung tâm còn chưa có, trung tâm tự chủ là chính nên còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Mở các lớp đào tạo nghề gặp rất nhiều khó khăn trong công tác vận động để lao động nông thôn tham gia.

III. Kết quả thực hiện

1. Công tác tham mưu và chỉ đạo của

a/ Công tác tham mưu

- Tham mưu UBND xã phối hợp với các đoàn thể, các đơn vị tổ chức các lớp tập huấn ngắn hạn, các cuộc hội thảo, tổ chức điều tra nhu cầu học tập của người dân; chủ động phối hợp triển khai các chương trình khuyến công, khuyến nông, khuyến ngư và các dự án chương trình của địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật, phổ biến kiến thức nhằm mở rộng hiểu biết, nâng cao nhận thức và cải thiện chất lượng cuộc sống của nhân dân trong cộng đồng dân cư; Phối hợp với Công an xã tổ chức tuyên truyền pháp luật phòng chống tệ nạn xã hội, tuyên truyền các phong trào như: *"Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và phòng chống, tố giác tội phạm"*,...; Phối hợp với Trạm y tế xã tổ chức tư vấn chăm sóc và phòng trị bệnh cho người dân.

- Trung tâm HTCD đã phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tổ chức các hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ - văn nghệ, thể dục thể thao nhân các ngày lễ, ngày kỷ niệm nhằm phục vụ đời sống tinh thần cho nhân dân đồng thời tuyên truyền việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đến mọi người dân,...

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xoá mù chữ và tiếp tục thực hiện có chất lượng phổ cập giáo dục ở bậc tiểu học và phổ thông trung học; Trung tâm tích cực điều tra, vận động bà con nông dân tham dự các buổi Hội thảo do hội Nông dân xã, phối hợp với Trung tâm khuyến nông tổ chức tập huấn cho bà con nông dân.

b/ Công tác chỉ đạo

-Thực hiện tốt nhiệm vụ theo chức năng lập kế hoạch và các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Phòng GD & ĐT huyện Đắk Song.

-TT HTCD xã Đắk Hòa có lập kế hoạch hoạt động năm 2022. Thực hiện theo kế hoạch đã tham mưu với Ban giám đốc, phối hợp với các đoàn thể UBND xã thực hiện các kế hoạch đề ra.

- Công tác phối hợp với các ban ngành tập huấn bồi dưỡng và phổ biến kiến thức, sáng kiến kinh nghiệm, chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước,...đến mọi người dân được thực hiện tốt.

- Công tác tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật đào tạo nghề chủ yếu phối hợp các cơ quan chuyên môn nghiệp vụ lồng ghép hoạt động của UBND xã là chính.

2. Kết quả thực hiện các tiêu chí

2.1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã;

Đầu năm 2022, cấp ủy Đảng đã đề ra nghị quyết, chương trình hành động về xây dựng xã hội học tập. Ngoài ra các chương trình công tác và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2022 đã đưa các chỉ tiêu về xây dựng "Cộng đồng học tập vào trong nhiệm vụ trong năm.

Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập.

Cuối năm 2022 đã tổng kết báo cáo về kinh phí hoạt động trước kỳ họp hội đồng nhân dân xã.

Đầu năm có xây dựng kế hoạch huy động nguồn lực, mạnh thường quân hỗ trợ xây dựng cộng đồng học tập như: vận động quà, sách vở, học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Bên cạnh đó cấp ủy Đảng còn thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện.

2.2. Hoạt động của ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp xã;

Đầu năm 2022 đã xây dựng kế hoạch hoạt động, sau khi triển khai kế hoạch Ban chỉ đạo họp và rút kinh nghiệm theo từng quý, phân công công việc cụ thể. Tuy nhiên công tác khen thưởng chưa đầy đủ và kịp thời.

2.3. Sự tham gia, phối hợp của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức trên địa bàn cấp xã;

Công tác phối hợp với các ban ngành tập huấn bồi dưỡng và phổ biến kiến thức, sáng kiến kinh nghiệm, chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước,... đến mọi người dân được thực hiện tốt.

Công tác tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật đào tạo nghề chủ yếu phối hợp các cơ quan chuyên môn nghiệp vụ lồng ghép hoạt động của UBND xã là chính.

2.4. Mạng lưới và hoạt động của các cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa trên địa bàn cấp xã;

Trên địa bàn xã có 01 Mầm non cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của các em học sinh trên địa bàn xã.

Xã có 01 nhà văn hóa đạt chuẩn theo quy định, đảm bảo công tác tuyên truyền, giáo dục.

2.5. Kết quả phổ cập giáo dục- xóa mù chữ;

Ngày 29/10/2021 xã Đăk Hòa được công nhận xã đạt chuẩn xóa mù chữ ở mức độ 2 theo Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND huyện. Trong đó: Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đạt chuẩn, Phổ cập giáo dục tiểu học đạt chuẩn mức độ 3, Phổ cập giáo dục THCS đạt chuẩn mức độ 2.

2.6. Công bằng xã hội trong giáo dục;

Xã đã xây dựng và thực hiện kế hoạch huy động mọi nguồn lực trong xã hội để trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: hỗ trợ học bổng cho học sinh, cấp xe đạp cho trẻ em nghèo khó khăn (2 cái), cấp thẻ bảo hiểm cho trẻ em dưới 6 tuổi 41 cháu

Các trẻ em khuyết tật được hưởng trợ cấp hàng tháng và các trẻ em có mức độ nhẹ trên địa bàn xã không có.

2.7. Kết quả học tập, bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ, công chức cấp xã;

Cán bộ, công chức xã có 19/19 đồng chí đã có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị và quản lý nhà nước đã được đào tạo chuẩn theo quy định. Ngoài ra hằng năm cán bộ, công chức đều cử tham gia các lớp tập huấn, lớp bồi dưỡng để nâng cao năng lực cán bộ.

2.8. Kết quả học tập thường xuyên của người lao động (từ 15 tuổi trở lên);

Số lao động nông thôn tham gia học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại trung tâm học tập cộng đồng là 600 lao động, chủ yếu chuyên giao khoa học kỹ thuật trồng và chăm sóc các cây công nghiệp trên địa bàn xã.

2.9. Kết quả xây dựng “Gia đình hiếu học”; “Cộng đồng khuyến học/Cộng đồng học tập thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương”;

Trong những năm qua, cuộc vận động phát triển gia đình hiếu học – dòng họ hiếu học được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo phát động rộng rãi và được đông đảo quần chúng nhân dân hưởng ứng thực hiện.

Giúp các em có điều kiện học tập tốt hơn, các cấp hội khuyến học của huyện đã vận động các đơn vị Nhà nước, tổ chức xã hội, cá nhân đóng góp để tặng học bổng, học phẩm cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn hiếu học. Từ đó các em có thêm điều kiện tiếp bước trên con đường học vấn, học nghề và thành đạt, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, làm rạng rỡ truyền thống hiếu học của địa phương, đồng thời đóng góp đáng kể vào việc xây dựng quê hương giàu mạnh.

2.10. Kết quả xây dựng thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương được công nhận danh hiệu “Khu dân cư văn hoá”;

Năm 2022, UBND xã đề nghị UBND huyện ra quyết định công nhận danh hiệu thôn văn hóa 4/4 thôn đạt 100%.

2.11. Giảm tỷ lệ hộ nghèo;

Cuối năm 2022, xã có tổng 33 hộ nghèo chiếm 2.99% giảm 13hộ so với đầu năm 2022.

2.12. Thực hiện bình đẳng giới;

Phối hợp với các ban, ngành đoàn thể xã lồng ghép các nội dung về Bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới trong các hội nghị giao ban của xã và thôn, tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục hội viên, tổ chức cuộc sống gia đình ấm no, hạnh phúc, có trách nhiệm tạo mọi điều kiện cho các thành viên trong

gia đình được học tập, chăm sóc sức khỏe, vui chơi giải trí; phê phán, lên án các hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại, bạo lực trong gia đình.

Xã có 04 cán bộ nữ tham gia làm công tác quản lý chính quyền, đoàn thể xã.

2.13. Đảm bảo vệ sinh, môi trường;

Xã thường xuyên xây dựng các kế hoạch phát động ra quan dọn vệ sinh môi trường, thông báo cho nhân dân thường xuyên xuyên khai thông cống rãnh, phát quang bụi rậm, bỏ rác đúng nơi quy định và trồng hoa trên tuyến đường liên xã, liên thôn, liên xóm.

Tỷ lệ gia đình được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh theo quy chuẩn quốc gia đạt 96,9%

2.14. Chăm sóc sức khỏe cộng đồng;

Năm 2022 xã không ghi nhận ca ngộ độc thực phẩm.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và triển khai kế hoạch tiêm chủng đặc biệt là chiến dịch tiêm chủng vắc xin bệnh bạch hầu và dịch bệnh Covid -19 đảm bảo

Đảm bảo 100% trẻ em được tiêm chủng đầy đủ.

2.15. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Không có các vụ khiếu kiện vượt cấp.

Trên địa bàn xã có xảy ra các vụ án nghiêm trọng gây chết người do người địa phương gây ra.

3. Kết quả cụ thể

Căn cứ vào kết quả đạt được “Cộng đồng học tập” xã Đắk Hòa tự chấm điểm cụ thể như sau:

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền cấp xã: 5 điểm
- Hoạt động của ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp xã: 7 điểm
- Sự tham gia, phối hợp của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức trên địa bàn cấp xã: 4 điểm
- Mạng lưới và hoạt động của các cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa trên địa bàn cấp xã: 15 điểm
- Kết quả phổ cập giáo dục - xóa mù chữ: 14 điểm
- Công bằng xã hội trong giáo dục: 6 điểm
- Kết quả học tập, bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ, công chức cấp xã: 6 điểm
- Kết quả học tập thường xuyên của người lao động (từ 15 tuổi trở lên): 3 điểm
- Kết quả xây dựng “Gia đình hiếu học”, “Cộng đồng khuyến học/Cộng đồng học tập thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương”: 2 điểm

- Kết quả xây dựng thôn, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương được công nhận danh hiệu "Khu dân cư văn hóa": 4 điểm

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo: 3 điểm

- Thực hiện bình đẳng giới: 6 điểm

- Đảm bảo vệ sinh, môi trường: 4 điểm

- Chăm sóc sức khỏe cộng đồng: 4 điểm

- Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội: 3 điểm

Tổng cộng: có 83 điểm. Xếp loại: Khá

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Nhìn chung hoạt động của cộng đồng học tập đã tổ chức triển khai và thực hiện đúng theo chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền vận động cán bộ, nhân dân tham gia học tập bằng nhiều hình thức khác nhau.

2. Tồn tại hạn chế.

- Công tác nhân sự chủ yếu là kiêm nhiệm, không có chuyên môn sâu rộng, chưa có cơ sở riêng cho CDHT, hoạt động chưa thường xuyên, chưa liên tục

- Việc phối kết hợp với các ban, ngành, đoàn thể chưa thống nhất, chưa đồng bộ, chưa thường xuyên và coi đó là nhiệm vụ của trung tâm.

- Mở các lớp đào tạo nghề gặp rất nhiều khó khăn trong công tác vận động để lao động nông thôn tham gia.

V. Kế hoạch năm 2023

- Tiếp tục tăng cường duy trì và phát triển phong trào học tập trong mỗi gia đình, dòng họ và cộng đồng dân cư.

- Tích cực phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể triển khai thực hiện mở các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, học nghề cho nhân dân trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc khai mạc tuần lễ học tập suốt đời năm 2023.

- Bảo đảm xây dựng hệ thống mạng lưới, tổ chức của trung tâm từ xã đến thôn, xây dựng trung tâm vững mạnh toàn diện.

- Phấn đấu hoàn thành 100% nội dung kế hoạch hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng phường và cấp trên triển khai.

VI. Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị cấp trên thường xuyên mở các lớp tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ cũng như cộng tác viên của Trung tâm.

Tạo điều kiện về kinh phí hoạt động trong các lĩnh vực cho TT HTCD và bố trí Giám đốc trung tâm là chuyên trách không kiêm nhiệm.

Trên đây là báo kết quả đánh giá xếp loại đơn vị học tập năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Trung tâm học tập cộng đồng xã Đăk Hòa./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện Đăk Song;
- Lưu: VT, TTHTCD.

**TM. TTHTCD
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thanh Hùng